SỞ Y TẾ NINH BÌNH **TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131 /KSBT-TCHC	*Ninh Bình, ngày 09 tháng 3 năm 2026*

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: "Thuê xe tải và xe cẩu tự hành vận chuyển thiết bị, hồ sơ, tài liệu tại các trụ sở của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình" với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Nguyễn Kiều Oanh, Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính. SĐT: 0913.071.192

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Các nhà cung cấp dịch vụ gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về: **Phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 1** *(địa chỉ: Đường Lê Thái Tổ, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; số điện thoại: 0913.071.192).*

- Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 09 tháng 3 năm 2026 đến trước 17h00 ngày 13 tháng 3 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09 tháng 3 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục dịch vụ yêu cầu:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thuê xe cẩu vận chuyển máy móc, thiết bị xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình	gói	01

2	Thuê xe tải vận chuyển thiết bị, hồ sơ, tài liệu tại các trụ sở của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình	Chuyến	110

Báo giá bao gồm thuế và các chi phí khác.

2. Địa điểm cung cấp; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Tại Phụ lục đính kèm.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong vòng 30 ngày kể từ khi ký hợp đồng.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không;
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các nhà cung cấp dịch vụ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC .

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH NINH BÌNH

Lê Hoàng Nam

PHỤ LỤC DỊCH VỤ

(Kèm theo CV số 131/KSBT-TCHC ngày 09 tháng 3 năm 2026)

I. Gói thầu: Thuê xe cẩu vận chuyển máy móc, thiết bị xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình

1. Nội dung dịch vụ:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thuê xe cẩu vận chuyển máy móc, thiết bị xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình	Gói	01	233.000.000	233.000.000
Tổng số tiền thanh toán					**233.000.000**
Bằng chữ: Hai trăm ba mươi ba triệu đồng chẵn					

2. Địa điểm thực hiện dịch vụ:

- Vận chuyển từ Bệnh viện đa khoa Hà Nam về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 4, Phường Phủ Lý;
- Vận chuyển từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam cơ sở 1 cũ (Đường Trường Chinh, Phường Phủ Lý) về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 4, Tổ dân phố Mễ Nội, Phường Phủ Lý; về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 3, Phường Thiên Trường; về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 1, Phường Hoa Lư.

3. Danh mục máy móc, thiết bị cần vận chuyển:

STT	Máy móc, thiết bị cần vận chuyển	Cung đường vận chuyển	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	**Máy Real-time PCR** *Kích thước: dài 60 rộng 50 cao 30 cm* *Trọng lượng: 10kg* **Máy thiết lập phản ứng tự động** **Máy tách chiết DNA/RNA tự động** *Kích thước: chiều cao 1,85 mét (máy 95 cm, bàn 90 cm), rộng 0,9 m, dài 2 m* *Trọng lượng: 300 kg*	Vận chuyển từ BVĐK Hà Nam về TT KSBT tỉnh Ninh Bình, Trụ sở 4, Tổ dân phố Mễ Nội, Phường Phủ Lý	bộ	1	

2	Tủ an toàn hóa học *Kích thước: cao 2,1m; rộng 1,2m* *Trọng lượng: 200kg*	Vận chuyển từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam cơ sở 1 cũ (Đường Trường Chinh, Phường Phủ Lý) về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 4, Tổ dân phố Mễ Nội, Phường Phủ Lý	cái	1	
3	Hệ thống hút khí nâng cấp tủ đựng hóa chất *Kích thước: cao 1,5m; rộng 1,8m* *Trọng lượng: 500kg*		cái	2	
4	Tủ âm, -25 - 5 độ, 95 lít không CFC *Kích thước: cao 1m; rộng 0,5m* *Trọng lượng: 50kg*		cái	1	
5	Tủ lạnh sâu giữ mẫu *Kích thước: cao 1m; rộng 1,3m* *Trọng lượng: 200kg*		cái	1	
6	Tủ an toàn sinh học *Kích thước: cao 2,1m; rộng 1,25m* *Trọng lượng: 200kg*		cái	1	
7	Bàn xét nghiệm 3600*1500*830mm *Kích thước: 3600*1500*830mm* *Trọng lượng: 150kg*		cái	1	
8	Lò nung *Kích thước:cao 80 cm; rộng 80cm* *Trọng lượng: 120kg*		cái	1	
9	Bàn thí nghiệm sát tường *Kích thước: dài 3,1m; rộng 76 cm* *Trọng lượng: 60kg*		cái	3	
10	Tủ âm sâu (500 lít) *Kích thước: cao 1,95m; rộng 75cm* *Trọng lượng: 150kg*		cái	1	
11	Tủ an toàn sinh học cấp II *Kích thước: cao 2m; rộng 1,35m* *Trọng lượng: 250kg*		cái	1	

12	Tủ ấm CO2/ Tủ ấm Sanyo CO2 (ADB) *Kích thước: cao 90; rộng 63cm* *Trọng lượng: 95kg*		cái	1	
13	Máy ly tâm lạnh *Kích thước: dài 80; rộng 60, cao 40cm* *Trọng lượng: 120kg*		cái	1	
14	Tủ hút độc hấp thụ màng phân tử *Kích thước: cao 150cm; rộng 120cm* *Trọng lượng: 70kg*		cái	1	
15	Tủ ấm CO2 108 lít *Kích thước: cao 76; rộng 70cm* *Trọng lượng: 95kg*		cái	1	
16	Tủ lạnh TCW 3000 *Kích thước: dài 1m8; rộng 90cm* *Trọng lượng: 80kg*		cái	1	
17	Tủ an toàn sinh học cấp 2 *Kích thước: cao 2,1m; rộng 135cm* *Trọng lượng: 250kg*	Vận chuyển từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam cơ sở 1 cũ (Đường Trường Chinh, Phường Phủ Lý) về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 3, Phường Thiên Trường	cái	1	
18	Cân phân tích ACCLCIBLA60 (gồm bàn, đế cân) *Kích thước: dài 2,2m; rộng 75cm; cao 80cm* *Trọng lượng: 60kg*	Vận chuyển từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam cơ sở 1 cũ (Đường Trường Chinh, Phường Phủ Lý) về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 1, Phường Hoa Lư	cái	1	
19	Máy làm đá vẩy CB840-Italia/Máy làm đá nhanh Trung Quốc *Kích thước: cao 1,1m; rộng*		cái	1	

	75cm *Trọng lượng: 60kg*				
20	Tủ an toàn sinh học cấp 2 Indonexia/TQ *Kích thước: cao 2,1m; rộng 1,35cm* *Trọng lượng: 250kg*		cái	1	
21	Tủ ấm 37-42 độ C *Kích thước: cao 85; rộng 70cm* *Trọng lượng: 100kg*		cái	1	
22	Tủ an toàn sinh học cấp II *Kích thước: cao 2,5m; rộng 1,4m* *Trọng lượng: 300kg*		cái	1	
23	Tủ âm sâu (500 lít) *Kích thước: cao 2,1m; rộng 90cm* *Trọng lượng: 200kg*		cái	1	
24	Tủ an toàn sinh học *Kích thước: cao 2,1m; rộng 1,25cm* *Trọng lượng: 250kg*		cái	2	
25	Tủ ấm Sanyo MIR-262 *Kích thước: cao 85cm; rộng 70cm* *Trọng lượng: 100kg*		cái	1	
26	Tủ hút an toàn hóa học *Kích thước: cao 2,1m; rộng 1,2m* *Trọng lượng: 200kg*		cái	1	
27	Bàn thí nghiệm sát tường có bồn vòi *Kích thước: dài 1,6m; rộng 75cm* *Trọng lượng: 60kg*		cái	1	
28	Mặt bàn chống chịu hóa chất *Kích thước: dài 2m; rộng 80cm* *Trọng lượng: 80kg*		cái	2	
	Tổng cộng			**33**	

II. Gói thầu: Thuê xe tải vận chuyển thiết bị, hồ sơ, tài liệu tại các trụ sở của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình.

1. Nội dung dịch vụ:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thuê xe tải vận chuyển thiết bị, hồ sơ, tài liệu tại các trụ sở của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình.	Chuyến	110	1.800.000	198.000.000
Tổng số tiền					**198.000.000**
Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn					

Giá đã bao gồm thuế và các chi phí khác.

2. Địa điểm thực hiện dịch vụ:

- Vận chuyển từ cơ sở số 162 và 164, đường Trần Nhật Duật, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình và Bệnh viện Da liễu Nam Định cũ đến Trụ sở 3 - P. Thiên Trường;

- Vận chuyển từ cơ sở tại đường Trường Chinh, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình về Trụ sở 4 - P. Phủ Lý;

- Vận chuyển từ Trụ sở 3 - P. Thiên Trường và Trụ sở 4 - P. Phủ Lý về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Ninh Bình - Trụ sở 1 và Trụ sở 2 - Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

3. Danh mục thiết bị, hồ sơ, tài liệu cần vận chuyển:

Tổng cộng: 1.524 cái/chiếc/bộ, trong đó:

- Thiết bị y tế: 493 cái/chiếc/bộ

- Thiết bị văn phòng: 1.031 cái/chiếc/bộ

(Chi tiết tại bảng đính kèm)

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	SỐ LƯỢNG	VỊ TRÍ HIỆN TẠI	GHI CHÚ
I	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ		493		
A	TRỤ SỞ 3 - PHƯỜNG THIÊN TRƯỜNG		103		
1	Máy siêu âm màu	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
2	Nồi áp lực khử trùng	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
3	Máy chiếu NEC(Khoa VTN)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
4	Máy siêu âm 4D ALOKA	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
5	Kính hiển vi OLYMPUS (7.1)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
6	Hệ thống áp lạnh CTC(7.1)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
7	Tủ sấy Memmert (Đức)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
8	Máy XNNT 10 thông số bayer	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
9	Máy cắt đốt CTC BOWA	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
10	D.cụ đếm hồng bạch cầu	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
11	Quạt sưởi (P. Thủ thuật)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	Hỏng
12	Đèn sưởi ấm (P.Siêu âm)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
13	Máy ly tâm để bàn 8 lỗ (ĐL)	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
14	Kính hiển vi	Chiếc	2	SKSS BV Da liễu	
15	Máy XN nước tiểu	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
16	Bình Oxy	Bình	1	SKSS BV Da liễu	
17	Bình CO2	Bình	1	SKSS BV Da liễu	
18	Bàn đá	Cái	3	SKSS DL (1PK, 2HSấy)	
19	Bàn khám phụ khoa	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
20	Bàn thủ thuật	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
21	Đèn khám Pk	Chiếc	1	SKSS BV Da liễu	
22	Tủ ấm Bio	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
23	Tủ đầu giường	Cái	2	SKSS BV Da liễu	
24	Đèn soi mô	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
25	Tủ sấy Heraeus	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
26	Cân	Chiếc	2	SKSS BV Da liễu	
27	Giường Inox	Cái	1	SKSS BV Da liễu	
28	Giá cân	cái	1	Dinh dưỡng BV Da liễu	Hỏng
29	Tháp DD	cái	1	Dinh dưỡng BV Da liễu	Hỏng
30	Bếp ga đôi	cái	1	Dinh dưỡng BV Da liễu	Hỏng (+ bình ga)
31	Bàn để dụng cụ INOX (DD)	ChiÕc	1	Dinh dưỡng BV Da liễu	Hỏng
32	Máy xay sinh tố	cái	1	Dinh dưỡng BV Da liễu	Hỏng
33	Máy đo huyết áp tự động	Cái	1	PKDK 162 TND	
34	Máy đo huyết áp tự động	Cái	1	PKDK 162 TND	
35	Két bạc	Cái	1	PKDK 162 TND	

36	Tủ sơ cứu	cái	1	PKDK 162 TND	
37	Đèn cực tím	cái	3	PKDK 162 TND	
38	Ống nghe alpk2, MĐ huyết áp	cái	1	PKDK 162 TND	
39	Bộ dụng cụ khám ngũ quan	cái	1	PKDK 162 TND	
40	Đèn cực tím	cái	1	PKDK 162 TND	
41	Bình Oxy	cái	1	PKDK 162 TND	
42	Giá bơm thuốc	cái	3	PKDK 162 TND	
43	Bộ giá đỡ giữ bơm định liều	cái	2	PKDK 162 TND	
44	Bơm nhựa định liều loại 1	cái	1	PKDK 162 TND	
45	Bộ mở khí quản cấp cứu	cái	1	PKDK 162 TND	
46	Mãy đọc mã vạch	cái	1	PKDK 162 TND	
47	Cân điện tử	cái	1	PKDK 162 TND	
48	Cân sức khỏe	cái	1	PKDK 162 TND	
49	Đèn đọc phim XQ	cái	1	PKDK 162 TND	
50	Bộ mở khí quản cấp cứu	cái	2	PKDK 162 TND	
51	Cáng cứu thương	cái	1	PKDK 162 TND	
52	Cân sức khỏe	cái	2	PKDK 162 TND	
53	Cây lọc nước tinh khiết Kangaroo	cái	1	PKDK 162 TND	
54	Két bạc KS168	cái	1	PKDK 162 TND	
55	Máy lọc nước Saiko	cái	1	PKDK 162 TND	
56	Máy lọc không khí SHARP	Cái	3	PKDK 162 TND	
57	Tủ sơ cứu	Cái	2	PKDK 162 TND	
58	Bộ khám ngũ quan	Bộ	2	PKDK 162 TND	
59	Đèn đọc phim XQ	Cái	1	PKDK 162 TND	
60	Bình oxy	Cái	2	PKDK 162 TND	
61	Cân sức khỏe	Cái	1	PKDK 162 TND	
62	Máy phân tích sinh hoá tự động	cái	1	XN .409 Hàn Thuyên	Đã TL
63	Tủ An toàn sinh học cấp 2	cái	1	XN .409 Hàn Thuyên	Đã TL
64	Nồi hấp ướt SA 300VF	cái	1	XN .409 Hàn Thuyên	Đã TL
65	Tủ bảo quản mẫu	cái	1	XN .409 Hàn Thuyên	Đã TL
66	Vòi cấp cấp mắt khẩn cấp	cái	1	XN .409 Hàn Thuyên	
67	Tủ ấm 56L (BD56, Binder – Đức)	cái	1	XN. BV Da liễu	
68	Tủ ấm RM05 – 50TA Viettonics	cái	1	XN. BV Da liễu	
69	Tủ ấm CO2, ESCO SINGAPORE, Model: CCL-050B-8	cái	1	XN. BV Da liễu	
70	Tủ an toàn sinh học	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
71	Tủ mát 2 cánh trên dưới, Model: LC743B	cái	1	XN. BV Da liễu	

72	Tủ mát Alaska LC 743	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
73	Tủ đông, FREEZER 140ECT-TOUCH	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
74	Tủ chuyên dụng đựng hoá chất 2018	cái	1	XN. BV Da liễu	
75	Tủ chuyên dụng đựng hoá chất 2019	cái	1	XN. BV Da liễu	
76	Tủ chuyên dụng lưu mẫu	cái	1	XN. BV Da liễu	
77	Máy cất đạm bán tự động, UDK 139	cái	1	XN. BV Da liễu	
78	Nồi hấp Y60	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
79	Tủ chống ẩm, FUJIE AD120	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
80	Tủ hút khí độc ESCO, EFH4A8	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
81	Ghế xoay Inox	cái	4	XN. BV Da liễu	
82	Bàn xét nghiệm Inox 180*80*75	cái	1	XN. BV Da liễu	
83	Giá phơi dụng cụ Inox	cái	1	XN. BV Da liễu	Hỏng
B	**TRỤ SỞ 4 - PHƯỜNG PHỦ LÝ**		**390**		
84	Tủ lạnh đựng sinh phẩm	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
85	Tủ sấy nhỏ	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
86	Nồi hấp tiệt trùng (loại vừa)	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
87	Máy cất nước 2 lần A40000D - Anh	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
88	Máy pha chế môi trường nuôi cấy	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
89	Tủ lạnh, 2 buồng, không CFC	Cái	1	TCHC TS4	
90	Máy PCR Mỹ	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
91	Tủ lạnh âm sâu - 80o C	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
92	Máy đo độ đường	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
93	Tủ sấy YAMATO (DX400)	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
94	Hệ thống ghi và phân tích Gel sau điện di - Mỹ/Bộ chụp ảnh GEL	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
95	Máy phân tích sinh hoá tự động	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
96	Máy cất nước 2 lần	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
97	Máy phân tích huyết học ≥ 22 thông số Trung Quốc	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
98	Máy sắc khí khối phổ GC/MS	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
99	Máy đọc IRE 96 - Pháp	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
100	Máy quang phổ UV-Vis/ Máy UVS 2800 Mỹ	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
101	Máy xét nghiệm HbA1c	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
102	Máy phun khử khuẩn Makita PM 7650H (4 thì)	Cái	1	BTN	
103	Máy phun khử khuẩn Makita PM 7650H (4 thì)	chiếc	1	BTN	

104	Máy phun xông khói	cái	1	BTN	
105	Máy điện tim 3 cần	Cái	1	BNN	Hỏng
106	Máy đo chức năng hô hấp Spirometer EasyOne-Plus-20-10	chiếc	1	BNN	Hỏng
107	Máy vi tính FPT ELAED T19.54.CH3	cái	1	BNN	Hỏng
108	Máy siêu âm ALOKA xách tay	Cái	1	BNN	Hỏng
109	Bàn khám phụ khoa đa năng SSEU-070-1,2,3	chiếc	1	SKSS	Hỏng
110	Bàn khám phụ khoa đa năng SSEU-070-1,2,3	cái	1	SKSS	Hỏng
111	Bàn khám phụ khoa đa năng SSEU-070-1,2,3	Cái	1	SKSS	Hỏng
112	Kính hiển vi hai mắt Micros Austria MCX 100-SSEU-074	chiếc	1	SKSS	Hỏng
113	Máy áp lạnh CTC MedGyn - SS119 (1 bình CO2)	cái	1	SKSS	Hỏng
114	Máy đốt điện - SSEU-07	Cái	1	SKSS	Hỏng
115	Máy siêu âm màu	chiếc	1	SKSS	Hỏng
116	Máy soi Cổ tử cung Đức - SS127 (2 màn View Sonic, 1 CPU Orient, 1 máy in Epson)	cái	1	SKSS	Hỏng, thiếu 01 màn hình
117	Máy phun ULV	chiếc	1	DVTYT TS4	
118	Máy phun ULV	cái	1	DVTYT TS4	
119	Tủ lạnh bảo quản vắc-xinNhãn hiệu: B Medical SytemsModel: TCW 80AC	Cái	1	DVTYT TS4	
120	Hòm lạnh RCW25Nhà SX: Luxemboung	chiếc	1	DVTYT TS4	
121	Hòm lạnh RCW25Nhà SX: Luxemboung	cái	1	DVTYT TS4	
122	Hòm lạnh RCW25Nhà SX: Luxemboung	Cái	1	DVTYT TS4	
123	Hòm lạnh RCW25Nhà SX: Luxemboung	chiếc	1	DVTYT TS4	
124	Hòm lạnh RCW25Nhà SX: Luxemboung	cái	1	DVTYT TS4	
125	Tủ đông bảo quản Vắc-xin và bình tích lạnhNhà SX: A/S Vestfrost Đan MạchModel: MF314	Cái	1	DVTYT TS4	
126	Tủ lạnh TCW 3.000	chiếc	1	DVTYT TS4	
127	Tủ lạnh TCW 3000	cái	1	DVTYT TS4	
128	Tủ lạnh TCW 3000	Cái	1	DVTYT TS4	
129	Tủ lạnh TCW 3000	chiếc	1	DVTYT TS4	

130	Tủ lạnh TCW 3000	cái	1	DVTYT TS4	
131	Thùng đựng Vắc xin	Cái	1	DVTYT TS4	
132	Thùng đựng Vắc xin	chiếc	1	DVTYT TS4	
133	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
134	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
135	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
136	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
137	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
138	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
139	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
140	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
141	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
142	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	
143	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
144	Máy phun khử khuẩn Makita PM 7650H (4 thì)	cái	1	DVTYT TS4	
145	Máy phun khử khuẩn Makita PM 7650H (4 thì)	cái	1	DVTYT TS4	
146	Máy phun ULV (Xuất xứ Đức)	cái	1	DVTYT TS4	
147	Tủ lạnh TCW 4000AC	Cái	1	DVTYT TS4	
148	Tủ lạnh TCW 4000AC	Cái	1	DVTYT TS4	
149	Tủ lạnh TCW 4000AC	Cái	1	DVTYT TS4	
150	Tủ lạnh TCW 4000AC số Seri	Cái	1	DVTYT TS4	
151	Kính hiển vi và bộ phụ tùng MD	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
152	Cân phân tích ACCLCIBLA60	bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
153	Bộ ủ lắc latvia	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
154	Tủ âm sâu Sanyo MDF-136	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
155	Máy làm đá vẩy CB840-Italia/ Máy làm đá nhanh TQ	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
156	Máy ly tâm lạnh320R-Đức	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
157	Tủ lạnh - 80 độC (B120)Trung quốc	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
158	Tủ an toàn sinh học cấp 2 Indonexia/TQ	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
159	Máy li tâm ống nhỏ 1,5ml Đức	Bộ	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
160	Tủ an toàn sinh học	cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
161	Buồng thao tác PCR Indonexia	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

162	Bộ phá mẫu tự động	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
163	Màng lọc HEPA Nhật/ Bộ lọc Visura	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
164	Bơm tuần hoàn cho máy vô cơ/Bơm tuần hoàn cho bộ phá mẫu	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
165	Máy li tâm lạnh/ Máy li tâm Hatec 2000R	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
166	Máy li tâm lạnh/Máy li tâm Hatec 320R	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
167	Tủ ấm 37- 42o C	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
168	Tủ ấm CO2/ Tủ ấm Sanyo CO2 (ADB)	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
169	Tủ an toàn sinh học cấp II	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
170	Nồi đun cách thuỷ	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
171	Máy cô quay/ Bộ cô quay chân không Hei dolph	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
172	Máy nghiền mẫu khô	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
173	Bộ phá mẫu COD	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
174	Bộ phá mẫu BOD	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
175	Máy đo độ đục	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
176	Bộ lấy mẫu nước và chất lỏng	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
177	Tủ đựng hoá chất chống độc	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
178	Bộ lọc chân không kèm theo giá/ Bơm hút chân không	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
179	Tủ hút an toàn hoá học	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
180	Máy đếm khuẩn lạc	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
181	Bàn xét nghiệm 2400*4500*830mm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
182	Bàn xét nghiệm 3600*1500*830mm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
183	Tủ đựng hoá chất1200*500*1800mm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

184	Tủ đựng hoá chất R1,4*C1,8*S5	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
185	Tủ đựng dụng cụ R1,4*C1,8*S6	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
186	Quạt hút cho tủ hút khi độc	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
187	Máy vi tính đồng bộ FPT ELEAD S878i	Bộ	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
188	Máy đo PH Metter tolelo S220	Cái	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
189	Máy dập mẫu vi sinh	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
190	Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
191	Máy phân tích sinh hoá tự động LABOMED FACA 401	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
192	Bộ máy tính FPT Elead G665	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
193	Máy hút ẩm 35B680	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
194	Nồi hấp 05.05-NH Việt Nam	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
195	Nồi hấp điện 48L	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
196	Nồi hấp điện 14-19L	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
197	Nồi hấp điện 50-70L	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
198	Máy phân tich nước tiểu (Arkray)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
199	Máy phân tich nước tiểu Teco Diagnostics	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
200	Bộ chưng cất bán tự động (máy cất đạm)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
201	Hệ thống hút khí nâng cấp tủ đựng hóa chất	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
202	Vòi sen cấp cứu + Vòi rửa mắt cấp cứu	Chiếc	4	Khoa XN (Trường Chinh)	
203	Đèn cathode rỗng Asen	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
204	Cân kỹ thuật, loại hiện số	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
205	Cân phân tích 0,1mg, loại hiện số	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
206	Tủ âm -25--5°C, 95 lít không CFC	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

207	Tủ âm cho trung tâm y tế dự phòng tuyến huyện	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
208	Nồi hấp tiệt trùng (loại nhỏ)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
209	Bể ổn nhiệt cách dầu Trung Quốc	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
210	Máy ly tâm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
211	Máy ly tâm lạnh	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
212	Máy lắc ngang Trung Quốc	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
213	Máy khuấy từ	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
214	Máy hút chân không	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
215	Kính hiển vi 2 mắt trung tâm y tế dự phòng	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
216	Kính hiển vi huỳnh quang	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
217	Máy đếm khuẩn lạc	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
218	Máy nghiền mẫu ướt	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
219	Máy nghiền mẫu khô	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
220	Máy đo đông máu tự động máu lắng	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
221	Lò nung	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
222	Tủ hút độc hấp thụ màng phân tử	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
223	Máy lắc tròn	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
224	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
225	Pipet 8 kênh, thay đổi thể tích 30 - 300µl	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
226	Pipet 8 kênh, thay đổi thể tích 10 - 100µl	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
227	Tủ ấm CO2, 108lít	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
228	Máy phân tích nước tiểu cho trung tâm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

229	Hệ thống ELISA (gồm: máy đọc (tích hợp chức năng lắc -ủ ấm), máy rửa)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
230	Máy ly tâm máu	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
231	Bộ rửa mắt cho cán bộ làm XN PCR	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
232	Tế bào Cell Thạch Anh	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
233	Lò nung thí nghiệm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
234	Tủ sấy	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
235	Bể ổn nhiệt	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
236	Cuvet dùng riêng cho hoá hơi và phân tích thuỷ ngân	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
237	Tủ lạnh TCW 3000	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
238	Bể rửa siêu âm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
239	Bàn thí nghiệm sát tường	Cái	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
240	Máy lấy mẫu không khí	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
241	Bếp gia nhiệt Icho pha mẫu COD	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
242	Kính hiển vi	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
243	Kính hiển vi 2 mắt E100 Nikon	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
244	Kính hiển vi quang học 2 mắt (c x 41)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
245	Kính hiển vi nền đen tương phản	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
246	Tủ âm sâu (500 lít) UFV500 230V BINder	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
247	Kính hiển vi 2 mắt	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
248	Máy vi tính để bàn HP Prodesk 400 G5 Desktop Mini	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
249	Máy tách chiết RNA/DNA	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
250	Máy Realtime PCR	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

251	Tủ An toàn sinh học cấp ll	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
252	Máy ly tâm đĩa	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
253	Pipettes 8 kênh 10-100 ul	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
254	Pipetter 8 kênh 1-10 ul	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
255	Máy gia nhiệt khô	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
256	Máy Realtime PCR	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
257	Máy tách chiết RNA/DNA	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
258	Hệ thống quản lý mẫu xét nghiệmModule of sample delivery time and results Management	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
259	Dell Vostro 3681 (ST) 70226500	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
260	Máy in mã vạch Zebra ZT411-300DPI(USB)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
261	Máy Realtime PCR Model: 7500 Fast DX Hãng SX: Thermo Scientific Nước SX: Singapo	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
262	Máy tách chiết Tan Bead Model: 9600 Hãng SX: Tan Nước SX: Đài Loan	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
263	Máy chủ Tower Dell	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
264	Bộ quả cân chuẩn	Bộ	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
265	Máy quang phổ tử ngoại khả biến UV-VIS (cấu hình 3)	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
266	Nồi hấp tiệt trùng 50 lít	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
267	Máy cất nước 2 lần	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
268	Cân roberval, loại hai đĩa	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
269	Giá truyền huyết thanh	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
270	Bàn khám bệnh người lớn	cái	4	TCHC TS4	Hỏng
271	Tủ để thuốc Inox	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
272	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	BTN	
273	Máy phun tay Gloria 505T	cái	1	BTN	

274	Bình phun hóa chất MR-8	cái	1	BTN	Hỏng
275	Pin máy quay	cái	1	TT	Hỏng
276	Sạc pin máy quay	cái	1	TT	Hỏng
277	Thẻ nhớ máy quay	cái	1	TT	Hỏng
278	Chân máy quay Sony	cái	1	TT	Hỏng
279	Bộ khám ngũ quan	cái	1	BNN	Hỏng
280	Bàn tiêm di động Inox	cái	1	BNN	Hỏng
281	Bếp sưởi	cái	1	SKSS	Hỏng
282	Bình Co2	cái	1	SKSS	Hỏng
283	Đèn khử khuẩn tia cực tím	cái	1	SKSS	Hỏng
284	Ghế 3 đai gỗ lim	cái	1	SKSS	Hỏng
285	Kệ Inox để thuốc 4tầng	cái	1	DVTYT TS4	
286	Kệ Inox để thuốc 4tầng	cái	4	DVTYT TS4	
287	Tủ thuốc	cái	1	DVTYT TS4	
288	Nhóm Colbokto	cái	6	DVTYT TS4	Hỏng
289	Hộp hấp dụng cụ Inox	cái	10	DVTYT TS4	
290	Máy phun đa năng DM-150XJ	cái	1	DVTYT TS4	
291	Tủ CAT 09 K3T	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
292	Máy hút ẩm	cái	1	DVTYT TS4	
293	Nồi luộc dụng cụ điện	cái	2	DVTYT TS4	
294	Bình phun hóa chất Semco- Nhật	cái	2	DVTYT TS4	Hỏng
295	Micropipet dải 0,1 - 1ml	cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
296	Micropiette P200	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
297	Micropiette P1000	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
298	Giá để ống 1,5ml R-82- Mỹ	Cái	6	Khoa XN (Trường Chinh)	
299	Đèn cực tím cho phòng thí nghiệm	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
300	Bể ổn nhiệt cách thuỷ Trung Quốc	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
301	Bình hút ẩm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
302	Đồng hồ phút có hẹn	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
303	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
304	Kính lúp F150	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
305	Đèn từ ngoại tiệt trùng treo tường	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
306	Giá để ống nghiệm	Chiếc	10	Khoa XN (Trường Chinh)	

307	Khay đựng hoá chất	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
308	Ống đong	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
309	Bộ đo đếm hồng cầu bạch cầu	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
310	Đồ đựng chất thải Inox	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
311	Nhiệt kế âm 50 độ	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
312	Ống PCR 0,5ml	Chiếc	5	Khoa XN (Trường Chinh)	
313	Giá để ống PCR - Mỹ	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
314	Cân kỹ thuật/ Cân phân tích AB204 (210g)	cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
315	Tủ lạnh- 20 độ YD-180B Trung quốc	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
316	Tủ ấm 37độ C + giá đỡ	bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
317	Máy khuấy từ có giá nhiệt Trung quốc	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
318	Bộ micropipet các loại và giá để- Mỹ	Cái	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
319	Bộ micropipet các loại (cho PCR) và giá để - Mỹ	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
320	Bàn xét nghiệm đặc chủng	cái	9	Khoa XN (Trường Chinh)	
321	Máy lắc VORTEX ZX3 (Italia)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
322	Máy hút ẩm	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
323	Máy hút ẩm National 91	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
324	Máy hút ẩm	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
325	Máy khuấy từ có giá nhiệt	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
326	Lọc chân không Inox	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
327	Máy trộn mẫu	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
328	Bình thuỷ tinh các loại (hình nón, hình cầu, hình trụ)	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
329	Pipet 1 kênh, thay đổi thể tích 20 - 200µl	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

330	Pipet 1 kênh, thay đổi thể tích 10 - 100µl	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
331	Máy hút bụi	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
332	Máy khuấy từ	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
333	Bàn thí nghiệm sát tường có bồn vòi	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
334	Cân kỹ thuật BJ610C-Thuỵ Sĩ/Cân điện tử Presscia	Bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
335	Nồi luộc dụng cụ chạy điện	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
336	Hộc bàn (thiết kế 1 ngăn kéo + 1 cánh cửa)	Cái	4	Khoa XN (Trường Chinh)	
337	Giá đỡ pipette	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
338	Mặt bàn chống chịu hoát chất	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
339	Tủ đựng thuốc và dụng cụ y tế	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
340	Kính hiển vi 1 mắt Olympus	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
341	Kính hiển vi 2 mắt Olympus	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
342	Bàn làm việc Inox	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
343	Pipetter đơn kênh 1ul – 10ul	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
344	Pipetter đơn kênh 10-100 ul	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
345	Pipetter đơn kênh 30-300 ul	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
346	Spindown mini	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
347	Máy vontex mẫu	Chiếc	8	Khoa XN (Trường Chinh)	
348	Máy hút ẩm 121/24h	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
349	Máy in Elisa	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
350	Đầu tip có phin lọc các loại cho PCR	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
351	ống ly tâm 1.5ml Mỹ	Chiếc	10	Khoa XN (Trường Chinh)	
352	Khay lắc đĩa bằng cao su	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

353	Đầu tip có phin lọc các loại Mỹ	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
354	Đèn cực tím	Chiếc	14	Khoa XN (Trường Chinh)	
355	Bàn tiêm di động Inox	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
II	**TRANG THIẾT BỊ VĂN PHÒNG**		**1.031**		
A	**TRỤ SỞ 3- PHƯỜNG THIÊN TRƯỜNG**		**400**		
356	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	Hỏng
357	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	Hỏng
358	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	Hỏng
359	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	
360	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	
361	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	
362	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	
363	Bàn gỗ gụ (KT 2m x 0,75m x 0,6m)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	
364	Ghế gỗ	Cái	40	TCHC BV Da liễu	Hỏng
365	Ghế gỗ	Cái	2	TCHC BV Da liễu	
366	Bục để tượng Bác	Cái	1	TCHC BV Da liễu	
367	Hòm tôn	Cái	3	TCHC BV Da liễu	
368	Tủ nhôm kính (Hội trường)	Cái	1	TCHC BV Da liễu	hỏng
369	Bàn hội trường	Cái	1	TCHC BV Da liễu	hỏng
370	Bàn hội trường	Cái	1	TCHC BV Da liễu	hỏng
371	Bàn hội trường	Cái	1	TCHC BV Da liễu	hỏng
372	Điều hòa Caper 2 chiều Thái Lan	cái	1	XN. BV Da liễu	
373	Bàn phòng tư vấn, tiếp đón	cái	1	SKSS. BV Da liễu	Hỏng
374	Máy in LBP 2900	cái	1	SKSS. BV Da liễu	Hỏng
375	Ghế dãy 4 chỗ (VTN)	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
376	Tủ TL sắt 2 cánh- kính trên(VTN)	cái	1	SKSS. SÂ DL	
377	Tủ đầu giường Inox (Khoa BM)	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
378	ÁM ĐIỆN SIÊU TỐC	cái	1	SKSS. BV Da liễu	Hỏng
379	Ghế xoay Xuân Hoà	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
380	Ghế quay	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
381	Quạt treo tường (Khoa BM)	cái	1	SKSS. BV Da liễu	Hỏng

382	Máy in HP402D (P.XN)	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
383	Kính bàn làm việc	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
384	Máy in màu Epson R310 (P.SÂ)	cái	1	SKSS. BV Da liễu	Hỏng
385	Tủ tài liệu to T02-3A	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
386	Bàn gỗ lim	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
387	Bàn văn phòng	cái	1	SKSS.DL (kho, SÂ, A Đường)	
388	Ghế xoay Inox	cái	1	SKSS. BV Da liễu	
389	Quạt cây Senco (Khoa TE)	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	Hỏng
390	Bàn VP cao cấp (DD)	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	Hỏng
391	Quạt cây (KH+GĐ+HC)	cái	2	Dinh dưỡng .BV Da liễu	Hỏng
392	Két sắt	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	
393	Ghế ghấp Inox Hòa Phát G01	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	Hỏng
394	Phích điện Jiplai	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	Hỏng
395	Kính bàn làm việc PGĐ	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	
396	Ghế gấp	cái	3	Dinh dưỡng .BV Da liễu	Hỏng
397	Bàn làm việc Phó giám đốc B18C88	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	
398	Tủ tài liệu loại to T02-3A	cái	2	Dinh dưỡng .BV Da liễu	HỎNG 1
399	Máy in HP CP1025	cái	1	Dinh dưỡng .BV Da liễu	
400	Hệ thống camera -PKNT	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
401	Máy vi tính - PKCK	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
402	Máy vi tính - PKCK	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
403	Máy vi tính để bàn CMS-VN-PKCK	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
404	Máy tính để bàn DES.SUN6122129505 - Phòng khám chuyên khoa	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
405	Máy vi tính để bàn	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
406	Máy vi tính CMS	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
407	Máy vi tính CMS	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
408	Máy vi tính CMS	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
409	Đầu đọc thẻ	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
410	Hệ thống camera	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
411	Ghế xoay	cái	1	PKĐK. 162 TND	
412	Tủ tài liệu	cái	1	PKĐK. 162 TND	

413	Ghế quay Hoà Phát	cái	1	PKĐK. 162 TND	
414	Giường Inox	cái	1	PKĐK. 162 TND	
415	Bàn máy vi tính	cái	1	PKĐK. 162 TND	
416	Bàn làm việc HP	cái	1	PKĐK. 162 TND	
417	Máy in Lazer (P2035)	cái	1	PKĐK. 162 TND	
418	Máy in PANTUM (QTC)	Chiếc	1	PKĐK. 162 TND	
419	Ghế băng nhựa 4 chỗ	cái	1	PKĐK. 162 TND	
420	Phích điện chống dính	cái	1	PKĐK. 162 TND	
421	Giá để dụng cụ	cái	1	PKĐK. 162 TND	
422	Kệ để vật tư	cái	1	PKĐK. 162 TND	
423	Kính bàn làm việc 0.9x1.80m	cái	1	PKĐK. 162 TND	
424	Kính bàn làm việc 0.9x1.80m	cái	1	PKĐK. 162 TND	
425	Kính bàn làm việc 0.8m x 1.60	cái	1	PKĐK. 162 TND	
426	Kính bàn làm việc 0.7 x 1.40m	cái	4	PKĐK. 162 TND	
427	Kính bàn làm việc 0.7 x 1.40m	cái	1	PKĐK. 162 TND	
428	Kính bàn làm việc 0.7 x 1.40m	cái	1	PKĐK. 162 TND	
429	Điện thoại bàn	cái	1	PKĐK. 162 TND	
430	Rèm cửa	cái	1	PKĐK. 162 TND	
431	Lưu điện UP 1008	cái	1	PKĐK. 162 TND	
432	Ấm siêu tốc	cái	1	PKĐK. 162 TND	
433	Giường Inox	cái	1	PKĐK. 162 TND	
434	Mắc áo	cái	1	PKĐK. 162 TND	
435	Ấm siêu tốc	cái	2	PKĐK. 162 TND	
436	Đồng hồ treo tường	cái	1	PKĐK. 162 TND	
437	Điện thoại bàn	cái	1	PKĐK. 162 TND	
438	Rèm cửa	cái	1	PKĐK. 162 TND	
439	Hòm tôn cao 1m, rộng 0.6m, dài 1m	cái	1	PKĐK. 162 TND	
440	Ấm siêu tốc Beny	cái	1	PKĐK. 162 TND	
441	Bộ lưu điện	cái	1	PKĐK. 162 TND	
442	Máy điện thoại bàn	cái	1	PKĐK. 162 TND	
443	Bộ lưu điện	cái	1	PKĐK. 162 TND	
444	Quạt trần	cái	1	PKĐK. 162 TND	
445	Máy in HP 400M402D	cái	1	PKĐK. 162 TND	
446	Tủ lạnh	cái	1	PKĐK. 162 TND	
447	Máy in Canon 3000	cái	1	PKĐK. 162 TND	
448	Máy ảnh canon	cái	2	PKĐK. 162 TND	
449	Ti vi LG	cái	1	PKĐK. 162 TND	
450	Tủ tài liệu file	cái	5	PKĐK. 162 TND	
451	Bàn làm việc loại nhỏ B1401	cái	6	PKĐK. 162 TND	
452	Bàn vi tính HP	cái	3	PKĐK. 162 TND	
453	Hàng rào inox	cái	1	PKĐK. 162 TND	
454	Tủ sắt	cái	2	PKĐK. 162 TND	
455	Ghế HT G1057	cái	5	PKĐK. 162 TND	
456	Bàn làm việc loại to B16C88	cái	1	PKĐK. 162 TND	
457	Ghế họp phòng PGĐ230A	cái	1	PKĐK. 162 TND	

458	Ghế ngồi làm việc loại to G8174	cái	1	PKĐK. 162 TND	
459	Ghế ngồi làm việc loại nhỏ GG750	cái	14	PKĐK. 162 TND	
460	Ghế họp khoa phòng GG900	cái	6	PKĐK. 162 TND	
461	Tủ sắt TL03	cái	1	PKĐK. 162 TND	
462	Tủ file FS410	cái	4	PKĐK. 162 TND	
463	Tủ tài liệu loại toT02-3A	cái	4	PKĐK. 162 TND	
464	Tủ sắt TL03	cái	2	PKĐK. 162 TND	
465	Máy in HP P1102	cái	1	PKĐK. 162 TND	
466	Máy in laser HP M404DN	cái	1	PKĐK. 162 TND	
467	Bàn máy tính Hòa Phát	cái	1	PKĐK. 162 TND	
468	Bàn họp giao ban BH1800	cái	1	PKĐK. 162 TND	
469	Ghế xoay	cái	3	PKĐK. 162 TND	
470	Tủ sắt TL03	cái	1	PKĐK. 162 TND	
471	Tủ file FS410	cái	2	PKĐK. 162 TND	
472	Tủ tài liệu loại nhỏT02-3	cái	1	PKĐK. 162 TND	
473	Máy in HP P1102	cái	2	PKĐK. 162 TND	
474	Ghế gấp	cái	11	PKĐK. 162 TND	
475	Tủ sắt TL03	cái	1	PKĐK. 162 TND	
476	Tủ tài liệu HP	cái	1	PKĐK. 162 TND	
477	Máy vi tính	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
478	Máy tính xách tay Asus D409DA-EK152T - Khoa HIV	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
479	Máy vi tính để bàn CMS-VN-HIV	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
480	Máy vi tính - Phòng KHNV	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
481	Máy in HP P1102	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
482	Tủ sắt TL03	Cái	5	PKĐK. 162 TND	
483	Điều hòa Panasonic 2 chiều APS/APO-H125	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
484	Điều hòa Panasonic 12000 BTU	Cái	9	PKĐK. 162 TND	
485	Máy in Canon LBP 226dw	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
486	Loa kéo Ariang MK3	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
487	Máy in HP Laser 2 Pro m428sdn (QTC)	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
488	Máy in HP Laser Jet Pro M402d	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
489	Tủ tài liệu HP	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
490	Bàn làm việc HP	Cái	2	PKĐK. 162 TND	
491	Máy in HP Laser Jet P2035	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
492	Giường Inox	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
493	Bàn làm việc HP	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
494	Ghế xoay	Cái	2	PKĐK. 162 TND	
495	Máy tính để bàn Acer (QTC)	Bộ	1	PKĐK. 162 TND	
496	Máy vi tính Samsung	Bộ	2	PKĐK. 162 TND	

497	Máy in HP Laser Jet P2055D	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
498	Bàn máy tính Hòa Phát	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
499	Điều hòa Sumikura 12000 BTU	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
500	Kính bàn làm việc 0,7mx1,4m	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
501	Bàn làm việc loại nhỏ B1401	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
502	Máy vi tính Keno	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
503	Máy in Brother	Cái	1	PKĐK. 162 TND	
504	Thùng carton đựng tài liệu, bệnh án, thuốc ARV	Thùng	130	PKĐK. 162 TND	
505	Bàn gấp khung sát sơn tĩnh điện Hoà phát có ngăn (1200*500*750)	Cái	1	XN. BV Da liễu	
B	**TRỤ SỞ 4 - PHƯỜNG PHỦ LÝ**		**631**		
506	Xe máy	xe	1	TCHC TS4	
507	Máy tính bàn	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
508	Máy tính để bàn	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
509	Máy vi tính FPT ELAED T19.54.CH3	Cái	1	TCHC TS4	
510	Máy tính xách tay K53/Asus	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
511	Bàn họp Đoài Loan Sơn phủ PU (3,8 x 1.6)	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
512	Máy chiếu Hitachi CP-RX250P (Máy quét HP + Máy hủy tài liệu + Máy chiếu)	Cái	1	TCHC TS4	
513	Ti vi LCD 47 inch	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
514	Ổn áp trung tâm 100KVA	Cái	1	TCHC TS4	
515	Camera IP thân trụ (8c), camera IP bán cầu (1c), Smart tin vi Shap (2) (và các phụ kiện đi kèm)	Cái	1	TCHC TS4	
516	Camera theo dõi	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
517	Camera theo dõi	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
518	Camera theo dõi	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
519	Kệ gỗ góc để cốc chén, kệ gỗ để ti vi, âm ly KT: cao 2m x rộng 80cm, chất liệu gỗ Xoan Đào	Cái	1	TCHC TS4	
520	lò đốt rác	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
521	Máy phát điện dự trữ	Cái	1	TCHC TS4	
522	Tivi LCD Samsung 37" 37C530	chiếc	1	TCHC TS4	Hỏng
523	Dây cáp tín hiệu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
524	Tủ lạnh Sharp Inverter 678 lít SJ-FX680V-ST	cái	1	TCHC TS4	
525	Điều hoà Panasonic 9000	Cái	1	TCHC TS4	
526	1.800BUT 2 cục, 1 chiều lạnh	chiếc	1	TCHC TS4	Hỏng
527	Điều hoà nhiệt độ 24.000 BUT	cái	1	TCHC TS4	

528	Máy điều hoà	Cái	1	TCHC TS4	Hỏng
529	1.800BUT 2 cục, 1 chiều lạnh	chiếc	1	TCHC TS4	
530	Điều hòa Nhiệt độ Panasonic A9RKH - 8	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
531	Máy tính đồng bộ FPT ELAED S865	Cái	1	TCKT TS4	
532	Máy vi tính FPT ELAED T19.54.CH3	chiếc	1	TCKT TS4	
533	Máy vi tính bàn FPT Intel G44)TL: KSS 1	cái	1	TCKT TS4	
534	Điều hòa Mitsubishi	chiếc	1	TCKT TS4	
535	12,000 BTU 2 cục, 1 chiều lạnh	cái	1	TCKT TS4	
536	Máy tính Đông Nam Á	Cái	1	BTN	
537	Máy tính để bàn	chiếc	1	BTN	
538	Máy vi tính FPT ELAED T19.54.CH3	cái	1	BTN	Hỏng
539	Tủ lạnh Sharp Inverter 678 lít SJ-FX680V-ST	Cái	1	DVTYT TS4	
540	Tủ lạnh Toshiba Inverter 390 lít	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
541	Máy vi tính bàn FPT Intel G44)	Cái	1	DVTYT TS4	
542	Máy tính để bàn	Cái	1	DVTYT TS4	
543	Tủ lạnh	cái	1	DVTYT TS4	
544	Điều hoà Panasonic 9000	Cái	1	DVTYT TS4	
545	Điều hoà Panasonic 9000	Cái	1	DVTYT TS4	
546	Điều hoà Panasonic 9000	Cái	1	DVTYT TS4	
547	Điều hoà Panasonic 9000	Cái	1	DVTYT TS4	
548	Điều hoà Panasonic 9000	Cái	1	DVTYT TS4	
549	Điều hoà nhiệt độ 24.000BTU	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
550	Giá sách	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
551	Giường bệnh nhân	cái	1	TCHC TS4	
552	Ghế xoay SG 216H	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
553	Tủ gỗ ba buồng	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
554	Case máy tính	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
555	Máy hút ẩm	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
556	Giường 1,2m x 1,9m	cái	1	TCHC TS4	
557	Ghế sa lông gỗ gụ	cái	1	TCHC TS4	
558	Ghế xoay SG550	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
559	Jách nối tín hiệu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
560	Quạt điện	cái	1	TCHC TS4	
561	Máy in Laser canon 3300	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
562	Máy in Canon 2900	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
563	Máy hút ẩm	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
564	Tủ tài liệu cánh kính	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
565	Bàn làm việc SV 160 HL	cái	1	TCHC TS4	
566	Bàn làm việc	cái	1	TCHC TS4	

567	Máy Scan	cái	1	TCHC TS4	
568	Camera Samtech SIJ 304G	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
569	Giường Inox, giát Inox (Việt Nam)	cái	1	TCHC TS4	
570	Tủ sắt đựng tài liệu sơn tĩnh điện (1800x900)	cái	1	TCHC TS4	
571	Đầu ghi hình kỹ thuật số	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
572	Dây nối nguồn Camera	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
573	Bộ nguồn cho Camera	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
574	Ghế lãnh đạo Hòa Phát	cái	1	TCHC TS4	
575	Bục tượng Bác		1	TCHC TS4	Hỏng
576	Bàn vi tính chất liệu gỗ MDF. Bàn có 1 ngăn kéo + 1 cánh cửa có khóa + 1 bàn phím KT: 1000 x 6000 x 750mm	cái	1	TCHC TS4	
577	Kệ để ti vi, âm ly loa đài KT: dài 3m x rộng 40cm x cao 74cm, chất liệu bằng gỗ xoan đào	cái	1	TCHC TS4	
578	Ghế họp SL 900	cái	30	TCHC TS4	Hỏng 1
579	Bàn hội trường (1200x50)	cái	4	TCHC TS4	Hỏng
580	Bàn gỗ	cái	3	TCHC TS4	Hỏng
581	Bục phát biểu	cái	1	TCHC TS4	
582	Ghế gỗ nghiến hội trường	cái	30	TCHC TS4	
583	Ghế gỗ nghiến hội trường	cái	20	TCHC TS4	
584	Đầu-màn hình Việt KTV 6T		1	TCHC TS4	Hỏng
585	Bục phát biểu (bục tượng)	cái	2	TCHC TS4	
586	Ghế gỗ	cái	16	TCHC TS4	
587	Loa KODA	cái	2	TCHC TS4	
588	Tủ mạng 15U600	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
589	Ghế gỗ phòng họp	cái	1	TCHC TS4	
590	Ghế xoay văn phòng đệm túi mút bọc vải nỉ KT: 640 x 640 x 1125/1250mm	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
591	Điện thoại cố định	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
592	Tủ cat 094K4T	cái	1	TCHC TS4	
593	Bộ ghế sa lông đệm mút	cái	1	TCHC TS4	
594	Máy hút bụi	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
595	Máy lạnh FUJIAIRE 1.5HP	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
596	Quạt cây	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
597	Bàn gỗ	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
598	Tủ kính đựng tài liệu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng khoá
599	Đầu ĐV/VCD	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
600	Đầu đĩa Canifornia	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
601	Bộ pin sạc	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
602	Lưu điện UPS santak 500VA	cái	1	TCHC TS4	Hỏng

603	Cây nước làm nóng, lạnh Kangaroo	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
604	Ghế chờ	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
605	Ghế làm việc	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
606	Lưu điện UPS santak 500VA	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
607	Ổn áp li oa 2 KVA	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
608	Bàn họp chất liệu gỗ MDF Xuân Hoà. Bàn 2 chân, yếm giữa, mặt dày 2.5cm KT: 1600 x 700 x 750mm	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
609	Ghế làm việc	cái	6	TCHC TS4	Hỏng
610	Micro Shubu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
611	bàn làm việc	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
612	Điện thoại Widecom	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
613	Máy Fax Panasonic KX-FL701	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
614	Tủ đựng dụng cụ	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
615	Ghế xoay HP	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
616	Ghế băng, dẫy ghế ngồi chờ bệnh nhân	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
617	Ổn áp li oa 2 KVA	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
618	Lưu điện UPS santak 500VA	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
619	Lưu điện UP santak 500VA	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
620	Điện thoại cố định	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
621	Máy Scan	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
622	Ghế xoay	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
623	Máy in Canon 2900	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
624	Quạt treo tường	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
625	Ghế lãnh đạo	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
626	Ghế mạ Xuân Hòa R410 x D475 x C750	cái	4	TCHC TS4	Hỏng
627	Tủ lạnh Funiki FR-182CL	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
628	Camera Samtech SIJ 504G	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
629	Bàn làm việc HP 1600	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
630	Máy Fax Panasonic KX-FT987 CX	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
631	Máy in Canon 2900	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
632	Điều khiển lật trang	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
633	Tủ sắt tài liệu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
634	Tủ đựng tài liệu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
635	Ghế văn phòng đệm bọc nỉ (SG216)	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
636	Bàn làm việc gỗ Malaixia (1600x800)	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
637	Bộ giá để cốc chén	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
638	Ghế da	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
639	Giá đỡ tivi	cái	1	TCHC TS4	Hỏng

640	Máy hút bụi Panasonic	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
641	Máy in	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
642	Bảng di động	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
643	Loa Paramax	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
644	Giá đỡ tivi	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
645	Âm ly Paramax SA666	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
646	Tủ đựng tài liệu	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
647	Ti vi LED Panasonic TH - L32 x 30	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
648	Máy lọc nước tinh khiết RO Huyndai HR 800M	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
649	Ghế văn phòng khung Inox, đệm tựa bọc PVC kẻ đen trắng	cái	5	TCHC TS4	Hỏng
650	Ghế tựa gấp Xuân Hòa (G01M)	cái	3	TCHC TS4	Hỏng
651	Ghế gấp mạ Xuân Hòa	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
652	Ghế gấp XH	cái	10	TCHC TS4	Hỏng
653	Ghế tựa gấp Xuân Hòa (G01M)	cái	2	TCHC TS4	Hỏng
654	Bàn làm việc của lãnh đạo	cái	1	TCHC TS4	
655	Tủ đựng hồ sơ lưu	cái	1	TCHC TS4	
656	Bàn ghế tiếp khách	cái	1	TCHC TS4	
657	Máy lọc nước Kangaroo	cái	1	TCHC TS4	
658	Điều hòa không khí 1.200 BTU Sanyo	cái	1	TCHC TS4	Hỏng
659	Bộ lưu điện Stantak 500KA	cái	3	TCKT TS4	Hỏng
660	Ghế quay trung HP	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
661	Bộ máy tính Đông Nam Á	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
662	Ghế xoay HP	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
663	Lưu điện PS santak 500VA	cái	2	TCKT TS4	Hỏng
664	Điện thoại cố định	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
665	Bàn làmviệc gỗ Malayxia	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
666	Tủ gỗ đựng tài liệu	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
667	Bàn làm việc phủ sơn PU (1800x90)	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
668	Ghế mạ xuân Hoà R410 x D475 x C750	cái	2	TCKT TS4	Hỏng
669	Lưu điện Santak 500VA	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
670	Máy in HP Laser 1006	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
671	Ghế văn phòng khung Inox, đệm tựa bọc PVC kẻ đen trắng	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
672	Bàn kính	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
673	Lưu điện Santak 500VA	cái	2	TCKT TS4	Hỏng
674	Máy in Canon 2900	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
675	Bàn làm việc HP 1600	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
676	Đầu phát Wifi	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
677	Ghế gỗ phòng họp	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
678	Ghế xoay cần hơi	cái	1	TCKT TS4	Hỏng

679	Bàn làm việc gỗ Malayxia (1200x600)	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
680	Ghế văn phòng SG550H	cái	1	TCKT TS4	
681	Ổ lưu điện	cái	1	TCKT TS4	
682	Máy hủy Bingo C45CD-Hủy kim kẹp, kim bám, ID CARD, Đĩa CD	cái	1	TCKT TS4	
683	Máy in 2900	cái	1	TCKT TS4	
684	Tủ văn phòng 09 K3T	cái	1	TCKT TS4	
685	Két sắt KA72	cái	1	TCKT TS4	
686	Máy in canon 2900	cái	1	TCKT TS4	
687	Bàn làm việc	cái	2	TCKT TS4	Hỏng 1
688	Máy in HP Laser Jet Pro 402D	cái	1	TCKT TS4	
689	Ghế xoay HP	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
690	Ghế mạ xuân Hoà R410 x D475 x C750	cái	2	TCKT TS4	Hỏng
691	Bộ Lưu điện Stantak 500KA-300W	cái	1	TCKT TS4	
692	Bàn làm việc HP 1600	cái	1	TCKT TS4	Hỏng
693	Rèm cửa kích thước 1,9 x 2,7	cái	1	KHNV	Hỏng
694	Ghế văn phòng khung Inox, đệm tựa bọc PVC kẻ đen trắng	cái	3	KHNV	Hỏng
695	Ghế gỗ phòng họp	cái	3	KHNV	Hỏng
696	Ghế gấp XH	cái	2	KHNV	Hỏng
697	Rèm cửa kích thước 2,8 x 2,7	cái	2	KHNV	Hỏng
698	Bàn làm việc SV 160 HL	cái	1	KHNV	Hỏng
699	Ghế xoay HP	cái	2	BTN	
700	Bộ ghế sa lông đệm mút	cái	1	BTN	
701	Giá để tài liệu 2 khoang, 5 tầng, các đợt để tài liệu cố định KT: 2030 x 457 x 2000mm	cái	1	BTN	
702	Bàn làm việc	cái	1	BTN	
703	Điện thoại di động Masstel Juno Q6/Trung Quốc	cái	1	BTN	Hỏng
704	Bàn phòng họp	cái	2	TT	Hỏng
705	Ghế gỗ phòng họp	cái	1	TT	Hỏng
706	Ghế gỗ phòng họp	cái	1	TT	Hỏng
707	Tủ Hòa Phát 4 cánh	cái	1	TT	Hỏng
708	Micro phỏng vấn	cái	1	TT	Hỏng
709	Ghế Xuân Hoà	cái	1	BNN	Hỏng
710	Đầu LG ĐV 642	cái	1	BNN	Hỏng
711	Ghế xoay SG 216H	cái	2	BNN	Hỏng
712	Ghế xoay HP	cái	2	BNN	Hỏng
713	Bàn làm việc	cái	1	BNN	Hỏng
714	Bộ bàn ghế máy tính	cái	1	BNN	Hỏng
715	Ghế xoay to đệm nỉ	cái	2	BNN	Hỏng

716	Bàn làm việc	cái	2	BNN	Hỏng
717	Ghế Xuân Hòa	cái	4	SKSS	Hỏng
718	Quạt treo tường	cái	2	SKSS	Hỏng
719	Tủ tài liệu sắt 1,6x1,2	cái	1	SKSS	Hỏng
720	Ghế băng, dẫy ghế ngồi chờ bệnh nhân	cái	2	SKSS	Hỏng
721	Ghế xoay văn phòng chất liệu đệm tựa mút bọc vải nỉ	cái	1	SKSS	Hỏng
722	Ghế văn phòng khung Inox, đệm tựa bọc PVC kẻ đen trắng	cái	6	SKSS	Hỏng
723	Bàn làm việc gỗ Malayxia (1400x700)	cái	2	DVTYT TS4	Hỏng
724	Tủ sắt tài liệu	cái	1	DVTYT TS4	
725	Tủ đựng thuốc và dụng cụ y tế	cái	3	DVTYT TS4	
726	Ghế văn phòng G01	cái	3	DVTYT TS4	Hỏng
727	Máy in	cái	1	DVTYT TS4	
728	Bàn vi tính gỗ ép Malayxia	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
729	Bàn làm việc gỗ Malayxia (1200x600)	cái	2	DVTYT TS4	Hỏng
730	Bàn vi tính	cái	1	DVTYT TS4	
731	Ghế xoay nỉ nhỏ	cái	1	DVTYT TS4	
732	Ghế văn phòng G01	cái	2	DVTYT TS4	
733	Ghế xoay văn phòng chất liệu đệm tựa mút bọc vải nỉ	cái	2	DVTYT TS4	
734	Tủ sắt sơn tĩnh điện. Tủ có 2 cánh kính mở trên, hai cánh đặc mở dưới. Bên cạnh có thêm 1 khoang cánh đặc dài KT: 1350 x 450 x 1830mm	cái	1	DVTYT TS4	
735	Tủ sắt sơn tĩnh điện. Tủ có 2 cánh kính mở trên, hai cánh đặc mở dưới KT: 1000 x 450 x 1830mm	cái	1	DVTYT TS4	
736	Ghế tựa gấp Xuân Hòa (G01M)	cái	5	DVTYT TS4	
737	Bàn làm việc KT: 1600 x 8000 x 750mm	cái	2	DVTYT TS4	
738	Ghế Xuân Hòa	cái	5	DVTYT TS4	Hỏng
739	Máy in	cái	1	DVTYT TS4	
740	Tủ lạnh	cái	1	DVTYT TS4	
741	Bàn làm việc SV 160 HL	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
742	Máy hút ẩm Edison	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
743	Lưu điện Santak 500VA	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
744	Bàn làm việc	cái	1	DVTYT TS4	Hỏng
745	Tủ lạnh SANYO 230 lít	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	

746	Ghế gấp XH	Cái	8	Khoa XN (Trường Chinh)	
747	Tủ sắt đựng hoá chất XN	cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
748	Lò vi sóng LG Việt Nam/Nhật	bộ	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
749	Ghế đẩu xoay Inox	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
750	Bộ lọc nước Kanggaroo 7 lõi	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
751	Máy lọc nước R.O	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
752	Màn hình Dell 23.8"	Chiếc	3	Khoa XN (Trường Chinh)	
753	Máy in HP LaserJet Pro MFP M135w	Chiếc	2	Khoa XN (Trường Chinh)	
754	Đầu đọc mã vạch 2D Zebra DS9308	Chiếc	4	Khoa XN (Trường Chinh)	
755	Máy in đen trắng HP LaserJet Pro M 404dn	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
756	Ghế đẩu xoay inox	Cái	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
757	Ghế xoay SG 550 OH	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
758	Bàn làm việc SV 1886	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
759	Máy in Canon LBP 6230 DN	Chiếc	1	Khoa XN (Trường Chinh)	
760	Thùng tôn đựng tài liệu	Chiếc	187		
	TỔNG CỘNG		**1.524**		